

Bản án số: 81/2023/HS-PT

Ngày: 21/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 163/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy V và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Thúy V, sinh ngày 01/01/1960 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: nội trợ. Con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T; anh, chị ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1944, nhỏ nhất sinh năm 1960; có chồng là Phạm Văn T, sinh năm 1962; con có 04 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1986. Tiền án: không.

Tiền sự: 01. Ngày 28/4/2022, bị Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 29/4/2022.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Thị Thu H, sinh ngày 01/01/1978 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: khu vực B, phường P, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: nội

trợ. Con ông Hồ Văn B và bà Nguyễn Thị L; anh, chị ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1974; có chồng là Nguyễn Lâm V, sinh năm 1982; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền án: không.

Tiền sự: 01. Ngày 28/4/2022, bị Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 29/4/2022.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Thị N, sinh ngày 09/01/1975 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: nội trợ. Con ông Trần Văn X và bà Nguyễn Thị D; em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1982; có chồng là Lê Công T, sinh năm 1963; con có 04 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án: không.

Tiền sự: 01. Ngày 28/4/2022, bị Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.850.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 29/4/2022.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án, còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 14/4/2023, Công an phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ kiểm tra phát hiện Nguyễn Thị Thúy V, Hồ Thị Thu H, Trần Thị N và Nguyễn Thị Thanh L đang đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền nên Công an phường tiến hành lập biên bản và mời về làm việc. Qua xác minh tại nơi đánh bạc là nhà của Nguyễn Thị Thanh L thuộc khu vực Bình Hưng, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nên ngày 30/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra chứng minh được Nguyễn Thị Thanh L, Trần Thị N, Nguyễn Thị Thúy V và Hồ Thị Thu H cùng rủ nhau đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, thỏa thuận ai tới “chọn” thì thắng 5.000 đồng, tới “quan” thì thắng 10.000 đồng, đánh được khoảng 18 đến 20 bàn bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện. L sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc thắng 150.000 đồng, Công an thu giữ 350.000 đồng trên chiếu bạc; V sử dụng 250.000 đồng vào mục đích

đánh bạc, thắng 40.000 đồng, Công an thu giữ 290.000 đồng trên chiếu bạc; N sử dụng 360.000 đồng vào mục đích đánh bạc, thua 50.000 đồng, Công an thu giữ 310.000 đồng trên chiếu bạc; H sử dụng 240.000 đồng vào mục đích đánh bạc, thua số tiền 140.000 đồng, Công an thu giữ 100.000 đồng trên chiếu bạc. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.050.000 đồng (*Một triệu không trăm năm mươi N đồng*).

Nguyễn Thị Thúy V, Hồ Thị Thu H và Trần Thị N có 01 tiền sự vào ngày 28/4/2022 bị Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép, đóng phạt ngày 29/4/2022. Tính đến thời điểm vi phạm ngày 14/4/2023 thì chưa được xóa tiền sự.

Đối với Nguyễn Thị Thanh L chưa có tiền án, tiền sự nên Công an phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Tang vật thu giữ: Công an phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 350.000 đồng. Còn tạm giữ: 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu lát đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 700.000 đồng (*bảy trăm nghìn đồng*).

Tại bản án hình sự số 70/2023/HS - ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Thúy V, Hồ Thị Thu H và Trần Thị N phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo Hồ Thị Thu H 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo Trần Thị N 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 25/9/2023 bị cáo Trần Thị N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 29/9/2023, các bị cáo Nguyễn Thị Thúy V và Hồ Thị Thu H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm chứng cứ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành

vi phạm tội của các bị cáo. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo đúng quy định. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng đối với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thúy V nộp bổ sung thêm xác nhận thân nhân của Liệt sĩ (cha chồng ông Phạm Văn M là Liệt sĩ) và bị cáo Trần Thị N bổ sung thêm xác nhận có chồng là ông Lê Công T là thương binh hạng ¼ nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho 02 bị cáo này. Tuy nhiên như đã phân tích, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên cho các bị cáo là phù hợp với hành vi của các bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 14/4/2023, các bị cáo Nguyễn Thị Thúy V, Hồ Thị Thu H và Trần Thị N cùng tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài tứ sắc với Nguyễn Thị Thanh L. Quá trình điều tra đã chứng minh được, tổng số tiền dùng để đánh bạc giữa các bị cáo và Nguyễn Thị Thanh L là dưới 5.000.000 đồng nhưng do các bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn để được xem là chưa có tiền sự mà còn vi phạm nên bị khởi tố theo quy định.

Với hành vi nêu trên, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Các bị cáo kháng cáo với lý do đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, xin xem xét thêm về hoàn cảnh gia đình khó khăn, đơn chiếc để giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và là một trong những nguyên nhân tiềm tàng phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội nguy hiểm khác. Mặc dù, bản thân các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì thỏa mãn máu ăn thua cờ bạc, sát phạt đỏ đen mà các bị cáo vẫn bắt

chấp hậu quả mà thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bên cạnh đó, các bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính cũng về hành vi đánh bạc, lẽ ra phải tự lấy đó làm bài học để răn mình tránh tiếp tục sa đà vào các trò cờ bạc đỏ đen nhưng do xem thường chế tài pháp luật, các bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm. Nên cần có mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện và áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo đúng quy định. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo V và bị cáo N nộp bổ sung xác nhận có thân nhân là người có công với Cách mạng (bị cáo V có cha chồng ông Phạm Văn M là Liệt sĩ; bị cáo N có chồng ông Lê Công T là thương binh) nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng thêm cho bị cáo V và bị cáo N tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên như đã nhận định ở trên, cấp sơ thẩm quyết định hình phạt cho các bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là không nặng nên thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu. Riêng bị cáo V được miễn án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thị Thúy V, Hồ Thị Thu H và Trần Thị N**. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Thúy V, Hồ Thị Thu H và Trần Thị N phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị Thu H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Thị Thu H và Trần Thị N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng Q. Ô Môn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Quốc